TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 160/2017/QĐST-DS	*G*, ng*ày* 21 *tháng* 8 *năm* 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 146/2017/TLST- DS ngày 17 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Lê Văn Th**, sinh năm 1968

Địa chỉ: Khu phố 5, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn:

1/ Ông **Huỳnh Văn T**, sinh năm 1970

2/ Bà **Huỳnh Thị Kim Th1**, sinh năm 1974

Cùng địa chỉ: Ấp H, xã Đ, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Văn Th đồng ý cho ông Huỳnh Văn T và bà Huỳnh Thị Kim Th1 liên đới trả số tiền nợ vật liệu xây dựng là 29.000.000đ *(hai mươi chín triệu đồng)* bằng cách trả mỗi tháng là 5.000.000đ *(năm triệu đồng)* vào ngày 10 dương lịch hàng tháng, tháng cuối cùng trả 4.000.000đ, trả liên tục cho đến khi hết nợ, bắt đầu thực hiện ngày 10/9/2017.

Kể từ ngày ông Lê Văn Th có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Huỳnh Văn T và bà Huỳnh Thị Kim Th1 chậm thực hiện thì phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Ông Lê Văn Th tự nguyện trả lại 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 02545 được Uỷ ban nhân dân huyện G cấp ngày 24/6/2014 do ông Huỳnh Văn T đứng tên đối với phần đất ở và trồng cây lâu lâu năm thửa số 593, tờ bản đồ số 14, diện tích 455,3m^2, đất tọa lạc ấp H, xã Đ, huyện G, tỉnh Tiền Giang khi ông T, bà Th1 trả hoàn tất nợ cho ông Th.

Về án dân sự sơ thẩm:

Ông Huỳnh Văn T và bà Huỳnh Thị Kim Th1 phải liên đới nộp 725.000đ *(Bảy trăm hai mươi lăm nghìn đồng)* án phí DSST.

Hoàn lại cho ông Lê Văn Th số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.307.500đ (một triệu, ba trăm linh bảy nghìn*, năm trăm đồng)* theo biên lai thu số 38744 ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện G.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đỗ Thị Thu Ngoan